

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: **44/2024/HS-ST**

Ngày: 17/04/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Thúy

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng và bà Cao Thị Thúy

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Vân - Thẩm tra viên
Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 17/04/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu; Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2024/TLST - HS ngày 20/03/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2024/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Sinh ngày: 22/9/1992 tại **huyện D, tỉnh Nghệ An**; Nơi cư trú: **xóm Đ, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: không xác định được; Họ và tên mẹ: **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1978; Anh chị em ruột: bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: **Bùi Thị O**, sinh năm 1993, con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 16/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xử phạt 18 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2015. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **công an huyện D**. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 19/12/2023, **Nguyễn Văn C** đi bộ từ nhà đến nhà **Ngô Thị P** (sinh năm 1984 nơi thường trú tại **xóm H, xã D, huyện D**) để

hỏi mua ma túy về sử dụng, khi đến trước cổng, C gặp P và nói “Đề cho em một triệu đồng”, có nghĩa là C hỏi mua 1.000.000 đồng (một triệu đồng) ma túy heroin, P đồng ý nên C đưa cho P số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), P cầm lấy rồi đi vào nhà, một lúc sau quay lại đưa cho C 06 (Sáu) gói giấy vờ ô ly, bên trong mỗi gói đều có ma túy heroin. C bỏ vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi về nhà tìm nơi sử dụng.

Đến khoảng 8 giờ ngày 19/12/2023, khi C đang đi bộ trên đường liên xóm thuộc xóm T, xã D, huyện D thì bị lực lượng Công an xã D kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ ở bên trong túi áo khoác bên trái mà C đang mặc 06 (Sáu) gói giấy vờ ô ly, bên trong mỗi gói đều có ma túy heroin. Lực lượng Công an mời người chứng kiến, niêm phong thu giữ vật chứng và đưa C về trụ sở Công an xã D, huyện D làm việc rồi bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện D khám xét chỗ ở của Ngô Thị P tại xóm H, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 19/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện D tiến hành lập Hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại số ma túy thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 27/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 24/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn C gửi tới giám định là ma túy, loại Heroine, số chất bột màu trắng thu giữ có tổng khối lượng là 0,45 gam (Không phải bốn mươi lăm gam).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, Nguyễn Văn C khai nhận số ma túy trên là của C mua với mục đích sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS-DC ngày 19/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 15 đến 18 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (19/12/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn C sau khi đã lấy mẫu giám định gồm 0,25 gam Heroine, 06 mảnh giấy ô ly và 01 phong bì thư niêm phong ban đầu.

Vật chứng nêu trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra **công an huyện D**, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện D**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 8 giờ ngày 19/12/2023, tại đoạn đường liên xóm thuộc **xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An**, **Nguyễn Văn C** đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,45 gam ma túy Heroine với mục đích sử dụng thì bị **Công an xã D** phát hiện bắt quả tang. Như vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định của Bộ luật Hình Sự.

[3]. Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, vì vậy cần xét xử nghiêm minh và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày sau khi tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: không

Đối với **Ngô Thị P** (sinh năm 1984, trú tại **xóm H, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An**) **C** khai là người đã bán ma túy cho **C**, Cơ quan điều tra **Công an huyện D** đã xác minh, triệu tập nhưng không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên thông báo truy tìm, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[4]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có việc làm, không có tài sản nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa vật chứng thu giữ của **Nguyễn Văn C** sau khi đã lấy mẫu giám định gồm 0,25 gam Heroine, 06 mảnh giấy ô ly và 01 phong bì thư niêm phong ban đầu.

Số vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng **Chi cục THADS huyện D** theo Phiếu nhập kho số 24 NK61 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2024.

[6]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Văn C** 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (19/12/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa vật chứng thu giữ của **Nguyễn Văn C** sau khi đã lấy mẫu giám định gồm 0,25 gam Heroine, 06 mảnh giấy ô ly và 01 phong bì thư niêm phong ban đầu.

Số vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng **Chi cục THADS huyện D** theo Phiếu nhập kho số 24 NK61 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2024.

3. Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Văn C** phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an, THA Hình sự huyện Diễn Châu;
- THA Dân sự huyện Diễn Châu;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TỌA**

(Đã ký)

Vũ Đức Thúy